

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Số Công chứng:

Quyển số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD.

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG ĐẠI VIỆT - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Trụ sở: Số 335, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội

Tel: 04. 3747 8888

Fax: 04. 3747 3966

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày tháng năm 2010, tại trụ sở Văn phòng Công chứng Đại Việt - TP Hà Nội, số 335, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A):

Ông, sinh năm:, CMND số:do Công an cấp ngày và vợ là bà, sinh năm:, CMND số: do Công an cấp ngày, cả hai ông bà cùng có hộ khẩu thường trú tại:

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B):

Ông/Bà, sinh năm:, CMND số: do Công an cấp ngày, hộ khẩu thường trú tại:

Hai bên cùng nhau lập và ký bản Hợp đồng này nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1: CĂN CỨ ỦY QUYỀN

Bên A là chủ sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu:, loại xe:, màu sơn:, số máy:, số khung:, biển kiểm soát: theo “Đăng ký xe ô tô” số: do Phòng Cảnh sát Giao thông - Công an thành phố Hà Nội cấp ngày (đăng ký lần đầu ngày) đứng tên ông/bà

Nay Bên A ủy quyền cho Bên B thực hiện các công việc ghi tại Điều 2 dưới đây.

ĐIỀU 2: NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên A đồng ý ủy quyền cho Bên B được toàn quyền thay mặt và nhân danh Bên A làm việc với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan, làm các thủ tục pháp lý và ký các giấy tờ cần thiết có liên quan đến chiếc xe ô tô ghi tại Điều 1 của Hợp đồng này để thực hiện các việc sau:

- Quản lý, sử dụng và giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình quản lý, sử dụng chiếc xe;
- Bán, tặng cho, cho thuê, cho mượn, thế chấp theo quy định của pháp luật.
- **Bên được ủy quyền được phép ủy quyền lại cho bên thứ ba.**

ĐIỀU 3: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để Bên B thực hiện công việc;
- Chịu trách nhiệm về cam kết do Bên B thực hiện trong phạm vi uỷ quyền;
- Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng Hợp đồng uỷ quyền này.

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi uỷ quyền nêu trên;
- Được bồi thường thiệt hại, nếu Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thoả thuận.

ĐIỀU 4: NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện công việc theo uỷ quyền và báo cho Bên A về việc thực hiện công việc đó;
- Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện uỷ quyền về thời hạn, phạm vi uỷ quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi uỷ quyền;
- Bảo quản, giữ gìn tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc uỷ quyền.

2. Bên B có các quyền sau:

- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc được uỷ quyền;

ĐIỀU 5: CAM ĐOAN

- Trong mọi trường hợp Bên được uỷ quyền phải có trách nhiệm thực hiện đúng những điều quy định tại Hợp đồng này và tuân theo các quy định của pháp luật khi thực hiện việc uỷ quyền nói trong bản Hợp đồng này;
- Bên được uỷ quyền đồng ý nhận thực hiện và chỉ nhân danh Bên uỷ quyền để thực hiện các việc được uỷ quyền nói trên;
- Bên uỷ quyền cam đoan việc uỷ quyền nói trên không nhằm trốn tránh một nghĩa vụ tài sản nào và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc do Bên được uỷ quyền thực hiện trong phạm vi nội dung được uỷ quyền;
- Bên uỷ quyền cam đoan ngoài bản Hợp đồng uỷ quyền này Bên uỷ quyền chưa ký bất kỳ một văn bản uỷ quyền nào khác với bất kỳ một người nào khác.

ĐIỀU 6: THỜI HẠN UỶ QUYỀN

Thời hạn uỷ quyền là (.....) **năm** kể từ ngày ký Hợp đồng này hoặc chấm dứt trước thời hạn theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: CHẾ ĐỘ THÙ LAO

Bên uỷ quyền không phải trả thù lao cho bên nhận uỷ quyền khi thực hiện Hợp đồng này.

ĐIỀU 8: CAM KẾT CHUNG

Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều đã ghi trong bản hợp đồng này và những điều khoản đã được ghi trong *mục 12, chương XVIII, phần thứ ba Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 của nước CHXH chủ nghĩa Việt Nam*.

Hai bên đã tự đọc lại nguyên văn bản Hợp đồng này, hiểu rõ nội dung và ký tên dưới đây để làm bằng chứng.

Hợp đồng uỷ quyền này được lập thành 03 bản và có hiệu lực kể từ ngày ký.

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B)

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày..... tháng năm 2010 (Ngày năm Hai ngàn không trăm mười), tại trụ sở Văn phòng Công chứng Đại Việt – TP Hà Nội: Số 335, phố Kim Mã, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tôi, Bùi Văn Dòn - Công chứng viên Văn phòng Công chứng Đại Việt - TP Hà Nội ký tên dưới đây:

CÔNG CHỨNG:

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN này được giao kết giữa:

BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A): Ông và vợ là bà có số CMND và địa chỉ như trên

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (BÊN B): Ông/Bà có số CMND và địa chỉ như trên

- Các bên đã tự nguyện thoả thuận giao kết hợp đồng và cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung hợp đồng;
- Tại thời điểm công chứng, các bên giao kết hợp đồng có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;
- Nội dung thoả thuận của các bên trong hợp đồng phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội;
- **Các bên giao kết đã đọc lại Bản hợp đồng này**, đã đồng ý toàn bộ nội dung ghi trong hợp đồng và ký tên vào hợp đồng này trước sự có mặt của tôi.

Hợp đồng này gồm 08 Điều,tờ,trang (trong đó có 01 trang bìa và 01 trang lời chứng), cấp cho: Bên uỷ quyền 01 bản; Bên được uỷ quyền 01 bản; Lưu tại Văn phòng Công chứng Đại Việt - TP Hà Nội 01 bản.

Số Công chứng:

**Quyển số: 03 TP/CC-SCC/HĐGD.
CÔNG CHỨNG VIÊN**